

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34/2021/QĐ-UBND

An Giang, ngày 08 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về tổ chức đấu giá quyền khai thác bến khách
ngang sông trên địa bàn tỉnh An Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ nghị định số 45/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý cảng, bến thủy nội địa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 506/TTr-STC ngày 05 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2021 và thay thế Quyết định số 02/2007/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định về tổ chức quản lý và khai thác các bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh An Giang và Quyết định số 77/2016/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc sửa đổi, bổ sung Quyết

định số 02/2007/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về tổ chức quản lý và khai thác các bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Các bến khách ngang sông đã tổ chức đấu giá quyền khai thác theo quy định tại Quyết định số 02/2007/QĐ-UBND và Quyết định số 77/2016/QĐ-UBND trước ngày Quyết định này có hiệu lực, tiếp tục thực hiện đến hết thời hạn khai thác theo Hợp đồng khai thác đã ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Bình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về tổ chức đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông
trên địa bàn tỉnh An Giang**
(Kèm theo Quyết định số 34/2021/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về nguyên tắc tổ chức, quản lý nhà nước về đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh An Giang.
2. Các nội dung về đầu tư xây dựng, quản lý, cấp giấy phép hoạt động bến khách ngang sông; điều kiện kinh doanh vận tải hành khách, hàng hóa tại bến khách ngang sông thực hiện theo quy định hiện hành của Chính phủ và Bộ Giao thông vận tải.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông.
2. Tổ chức đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông.
3. Người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá.
4. Cá nhân, tổ chức khác có liên quan đến hoạt động đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông.

Điều 3. Nguyên tắc đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông

1. Tuân thủ quy định của pháp luật.
2. Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà nước, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá.
4. Cuộc đấu giá phải do đấu giá viên điều hành, trừ trường hợp cuộc đấu giá do Hội đồng đấu giá thực hiện.

Điều 4. Giá khởi điểm

Giá khởi điểm của quyền khai thác bến khách ngang sông do Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có bến khách ngang sông đưa ra đấu giá đề xuất và phải được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm

Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Luật đấu giá tài sản năm 2016.

Điều 6. Điều kiện của bến khách ngang sông được tổ chức đấu giá

1. Bến khách ngang sông nằm trong quy hoạch hệ thống bến thủy nội địa trong phạm vi địa bàn quản lý của tỉnh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp chưa có trong quy hoạch hoặc có sự khác nhau so với quy hoạch thì phải báo cáo và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chấp thuận.

2. Được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương xây dựng bến thủy nội địa và bến khách ngang sông thuộc phạm vi địa giới hành chính của địa phương.

3. Đảm bảo các điều kiện an toàn về vận tải hành khách ngang sông theo quy định của pháp luật.

Chương II TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC BẾN KHÁCH NGANG SÔNG

Điều 7. Tổ chức đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông

1. Việc tổ chức đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông thực hiện theo quy định của Luật Đấu giá tài sản.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương và trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản về việc lựa chọn tổ chức đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông. Việc lựa chọn tổ chức đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông thực hiện theo quy định tại Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

3. Trường hợp không lựa chọn được tổ chức đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông theo quy định tại Điều 56 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định thành lập Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông theo Điều 21 Quy định này.

Điều 8. Quy chế cuộc đấu giá

Thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật đấu giá tài sản năm 2016.

Điều 9. Đăng ký tham gia đấu giá

1. Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho Tổ chức đấu giá hoặc Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông theo quy định của Quy định này. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá.

2. Tổ chức đấu giá hoặc Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông bán hồ sơ tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá trong giờ hành

chính, liên tục kể từ ngày thông báo công khai việc đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông cho đến trước ngày mở cuộc đấu giá 02 ngày.

3. Ngoài các điều kiện đăng ký tham gia đấu giá quy định tại Quy định này, Tổ chức đấu giá hoặc Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông không được đặt thêm yêu cầu, điều kiện đối với người tham gia đấu giá.

4. Những người sau đây không được đăng ký tham gia đấu giá:

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

b) Người là thành viên trong Tổ chức đấu giá hoặc Hội đồng đấu giá và Tổ Giúp việc cho Hội đồng đấu giá thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người là thành viên trong Tổ chức đấu giá hoặc Hội đồng đấu giá và Tổ Giúp việc cho Hội đồng đấu giá thực hiện cuộc đấu giá;

Điều 10. Tiền đặt trước và xử lý tiền đặt trước

1. Người tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước là 20% (hai mươi phần trăm) giá khởi điểm của quyền khai thác bến khách ngang sông đấu giá.

Tiền đặt trước được gửi vào một tài khoản thanh toán riêng của Tổ chức đấu giá hoặc Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông mở tại ngân hàng thương mại tại nơi gần nhất. Trường hợp khoản tiền đặt trước có giá trị dưới năm triệu đồng thì người tham gia đấu giá có thể nộp trực tiếp cho Tổ chức đấu giá hoặc Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông.

2. Tổ chức đấu giá hoặc Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông chỉ được thu tiền đặt trước của người tham gia đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc trước ngày mở cuộc đấu giá. Tổ chức đấu giá hoặc Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông không được sử dụng tiền đặt trước của người tham gia đấu giá vào bất kỳ mục đích nào khác.

3. Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia cuộc đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm đã thông báo công khai; trường hợp khoản tiền đặt trước phát sinh lãi thì người tham gia đấu giá được nhận tiền lãi đó, Tổ chức đấu giá hoặc Hội đồng đấu giá có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước và lãi phát sinh (nếu có) cho người tham gia đấu giá.

4. Tổ chức đấu giá hoặc Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước và thanh toán tiền lãi (nếu có) trong trường hợp người tham gia đấu giá không trúng đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều này.

5. Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện hợp đồng khai thác bến khách ngang

sông. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

6. Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

- a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;
- b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại Điều 6 của Quy định này;
- c) Rút lại giá đã trả trong cuộc đấu giá;
- d) Từ chối kết quả trúng đấu giá.

7. Ngoài các trường hợp quy định tại khoản 6 Điều này, Tổ chức đấu giá hoặc Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông không được quy định thêm các trường hợp người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong Quy chế cuộc đấu giá.

8. Tiền đặt trước quy định tại khoản 6 Điều này nộp vào ngân sách cấp xã nơi có bến khách ngang sông đấu giá.

Điều 11. Hình thức đấu giá

1. Tổ chức đấu giá hoặc Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông lựa chọn một trong các hình thức sau đây để tiến hành cuộc đấu giá:

- a) Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá;
- b) Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá.

2. Hình thức đấu giá phải được quy định trong Quy chế cuộc đấu giá và công bố công khai cho người tham gia đấu giá biết.

Điều 12. Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá

Thực hiện theo quy định tại Điều 41 Luật đấu giá tài sản năm 2016.

Điều 13. Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá

Thực hiện theo quy định tại Điều 42 Luật đấu giá tài sản năm 2016.

Điều 14. Biên bản đấu giá

1. Cuộc đấu giá chấm dứt khi người điều hành công bố người trúng đấu giá hoặc khi đấu giá không thành.

2. Diễn biến của cuộc đấu giá phải được ghi vào biên bản đấu giá. Biên bản đấu giá phải được lập tại cuộc đấu giá và có chữ ký của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá hoặc Chủ tịch Hội đồng đấu giá, người điều hành cuộc đấu giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, đại diện của những người tham gia đấu giá.

3. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận ký kết hợp đồng khai thác bến khách ngang sông đã đấu giá.

4. Biên bản đấu giá được đóng dấu của tổ chức đấu giá hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện trong trường hợp cuộc đấu giá do Hội đồng đấu giá thực hiện.

Điều 15. Chuyển hồ sơ cuộc đấu giá

1. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, tổ chức đấu giá phải thông báo kết quả đấu giá bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có bến khách ngang sông đấu giá. Trường hợp cuộc đấu giá do Hội đồng đấu giá thực hiện, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, Hội đồng đấu giá thông báo kết quả đấu giá bằng văn bản cho người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng đấu giá.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, tổ chức đấu giá hoặc Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông chuyển kết quả đấu giá, biên bản đấu giá, danh sách người trúng đấu giá cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có bến khách ngang sông đấu giá để ký hợp đồng khai thác.

Điều 16. Hợp đồng khai thác bến khách ngang sông đấu giá

1. Kết quả đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông là căn cứ để các bên ký kết hợp đồng khai thác.

2. Hợp đồng khai thác bến khách ngang sông đấu giá được ký kết giữa Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có bến khách ngang sông đấu giá với người trúng đấu giá trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có kết quả đấu giá. Hợp đồng khai thác bến khách ngang sông đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.

3. Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng khai thác bến khách ngang sông đấu giá kể từ thời điểm người điều hành công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 17. Thẩm quyền quyết định thời hạn khai thác bến khách ngang sông

1. Thời hạn khai thác bến khách ngang sông 01 năm, kể từ ngày bắt đầu đi vào khai thác bến khách ngang sông do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định.

2. Đối với các bến khách ngang sông liên tỉnh, liên huyện thì mỗi bên tổ chức đấu giá theo thứ tự luân phiên hàng năm chung cho cả hai đầu bến, trên cơ sở thỏa thuận thống nhất của Ủy ban nhân dân liên huyện. Việc tổ chức đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông thời hạn trên 01 năm, tùy theo tình hình thực tế của mỗi bến do Chủ tịch Ủy ban nhân dân 02 huyện thỏa thuận quyết định sau khi có ý kiến chấp thuận của Sở Tài chính.

3. Theo tình hình thực tế và điều kiện đặc thù của từng bến khách ngang sông phải tổ chức đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông thời hạn từ trên 10 năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo cụ thể về Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải để xem xét, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của người trúng đấu giá

1. Người trúng đấu giá có các quyền sau đây:

- a) Yêu cầu Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có bến khách ngang sông đấu giá ký hợp đồng khai thác bến khách ngang sông đã đấu giá;
- b) Được sử dụng bến khách ngang sông đã trúng đấu giá để kinh doanh vận tải hành khách, hàng hóa, phương tiện đi cùng ngang sông;
- c) Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động của bến khách ngang sông trúng đấu giá theo quy định của pháp luật;
- d) Các quyền khác theo thỏa thuận trong hợp đồng khai thác bến khách ngang sông đấu giá và theo quy định của pháp luật.

2. Người trúng đấu giá có các nghĩa vụ sau đây:

- a) Ký biên bản đấu giá, hợp đồng khai thác bến khách ngang sông đấu giá;
- b) Nộp đầy đủ tiền trúng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông (trừ số tiền đã đặt trước) vào ngân sách cấp xã nơi có bến khách ngang sông đấu giá theo thỏa thuận trong hợp đồng khai thác bến khách ngang sông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng khai thác bến khách ngang sông. Trường hợp trúng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông thời hạn từ 02 năm trở lên: người trúng đấu giá có trách nhiệm nộp đầy đủ tiền trúng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông hàng năm theo hợp đồng ký kết. Thời gian nộp tiền của năm thứ hai trở đi chậm nhất đến ngày 31 tháng 01 hàng năm.

Trường hợp quá thời hạn theo quy định này mà người trúng đấu giá chưa nộp đủ số tiền trúng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông vào ngân sách cấp xã thì người trúng đấu giá phải nộp khoản tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản đề nghị kèm theo bản sao hợp đồng khai thác bến khách ngang sông và chứng từ về việc nộp tiền của người trúng đấu giá gửi Chi Cục thuế cấp huyện để xác định và ra thông báo về số tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế. Số tiền chậm nộp thuộc nguồn thu của ngân sách cấp xã nơi có bến khách ngang sông ký hợp đồng khai thác. Thời hạn nộp tiền cụ thể và quy định việc nộp tiền chậm nộp phải được ghi rõ trong hợp đồng khai thác bến khách ngang sông.

c) Trong quá trình khai thác bến khách ngang sông, người trúng đấu giá có nghĩa vụ tuân thủ các quy định của pháp luật về điều kiện hoạt động, kinh doanh bến khách ngang sông; duy tu, sửa chữa hạ tầng bến bãi bảo đảm an toàn cho người và phương tiện khi qua sông.

d) Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng khai thác bến khách ngang sông đấu giá và theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Từ chối kết quả trúng đấu giá

1. Trường hợp sau khi người điều hành cuộc đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại cuộc đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận ký hợp đồng khai thác bến khách ngang sông đấu giá.

2. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận ký hợp đồng khai thác bến khách ngang sông đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

Điều 20. Đấu giá không thành

1. Các trường hợp đấu giá không thành bao gồm:

- a) Đã hết thời hạn đăng ký mà không có người đăng ký tham gia đấu giá;
- b) Tại cuộc đấu giá không có người trả giá;
- c) Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá;
- d) Người đã trả giá rút lại giá đã trả mà không có người trả giá tiếp;
- đ) Trường hợp từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 18 của Quy định này;
- e) Đã hết thời hạn đăng ký mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc đấu giá không thành, Tổ chức đấu giá hoặc Hội đồng đấu giá tổ chức đấu giá lần hai. Trường hợp đấu giá lần hai không thành thì tổ chức đấu giá lại.

Điều 21. Thành lập Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông để tổ chức đấu giá.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông.

3. Hội đồng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông gồm ba thành viên trở lên; Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc người được ủy quyền; thành viên của Hội đồng là đại diện lãnh đạo: Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Tư pháp, Phòng Kinh tế/Kinh tế - Hạ tầng, Chi Cục thuế, Kho bạc Nhà nước cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có bến khách ngang sông đấu giá. Hội đồng đấu giá cử thành viên làm người điều hành cuộc đấu giá.

Hội đồng đấu giá phân công Tổ giúp việc là công chức thuộc các đơn vị: Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Kinh tế/Kinh tế - Hạ tầng, Chi Cục Thuế khu vực và Kho bạc nhà nước cấp huyện.

Điều 22. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng đấu giá

1. Cuộc đấu giá do Hội đồng đấu giá thực hiện phải có ít nhất hai phần ba số thành viên Hội đồng tham dự.

2. Hội đồng đấu giá làm việc theo nguyên tắc tập trung, thảo luận tập thể và quyết định theo đa số thông qua hình thức biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín. Trường hợp kết quả biểu quyết hoặc số phiếu bằng nhau thì Chủ tịch Hội đồng có quyền quyết định cuối cùng.

3. Hội đồng đấu giá tự giải thể khi kết thúc cuộc đấu giá và chuyển hồ sơ cuộc đấu giá theo quy định tại Điều 15 của Quy định này.

Điều 23. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng đấu giá

1. Hội đồng đấu giá có các quyền sau đây:

a) Truất quyền tham gia cuộc đấu giá và lập biên bản xử lý đối với người tham gia đấu giá có hành vi gây rối trật tự cuộc đấu giá, thông đồng, móc nối để dìm giá hoặc hành vi khác làm ảnh hưởng đến tính khách quan, trung thực của cuộc đấu giá;

b) Dừng cuộc đấu giá và báo cáo người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng để xử lý khi phát hiện có hành vi vi phạm trình tự, thủ tục đấu giá hoặc khi phát hiện người điều hành cuộc đấu giá có hành vi thông đồng, móc nối để dìm giá hoặc hành vi khác làm ảnh hưởng đến tính khách quan, trung thực của cuộc đấu giá;

c) Lựa chọn hình thức đấu giá quy định tại Điều 11 Quy định này;

2. Hội đồng đấu giá có các nghĩa vụ sau đây:

a) Thực hiện việc đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông theo nguyên tắc, trình tự, thủ tục quy định tại Quy định này và chịu trách nhiệm về kết quả đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông;

b) Ban hành Quy chế cuộc đấu giá;

c) Tổ chức cuộc đấu giá liên tục theo đúng thời gian, địa điểm đã thông báo, trừ trường hợp bất khả kháng;

d) Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá;

đ) Tổ chức và thực hiện đấu giá theo Quy chế hoạt động của Hội đồng, Quy chế cuộc đấu giá và quy định của pháp luật có liên quan;

e) Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình đấu giá; tiếp nhận, giải quyết theo thẩm quyền hoặc kiến nghị người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng giải quyết khiếu nại phát sinh sau cuộc đấu giá; bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật;

g) Báo cáo người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng đấu giá về kết quả đấu giá;

Điều 24. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch, thành viên Hội đồng đấu giá

1. Chủ tịch Hội đồng đấu giá có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Tổ chức thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Hội đồng đấu giá theo quy định tại Quy định này;

b) Chủ trì cuộc họp của Hội đồng đấu giá; phân công trách nhiệm cho từng thành viên;

c) Điều hành cuộc đấu giá hoặc phân công một thành viên Hội đồng điều hành cuộc đấu giá theo quy định của Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá;

d) Nhiệm vụ, quyền hạn khác theo Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá và quy định của pháp luật có liên quan.

đ) Phê duyệt chi phí tổ chức đấu giá và chi phí bồi dưỡng cho Hội đồng đấu giá.

2. Thành viên Hội đồng thực hiện các công việc theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng đấu giá.

Điều 25. Xử lý vi phạm đối với người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức có liên quan

Người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức có liên quan có hành vi vi phạm quy định tại Quy định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 26. Hủy kết quả đấu giá

Thực hiện theo quy định tại Điều 72 Luật đấu giá tài sản năm 2016.

Điều 27. Khiếu nại, khởi kiện về việc đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông của Hội đồng đấu giá

1. Người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền khiếu nại đối với quyết định, hành vi của Hội đồng đấu giá, thành viên Hội đồng đấu giá khi có căn cứ cho rằng quyết định, hành vi đó xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

2. Người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng đấu giá có trách nhiệm giải quyết khiếu nại trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại.

3. Trường hợp hết thời hạn quy định tại khoản 2 Điều này mà không được giải quyết khiếu nại hoặc không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng đấu giá thì người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền khởi kiện tại Tòa án theo quy định của pháp luật.

Điều 28. Tổ cáo về hoạt động đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông

1. Người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền tổ cáo với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền về hành vi vi phạm quy định về hoạt động đấu giá theo quy định của pháp luật.

2. Việc giải quyết tổ cáo trong hoạt động đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về tổ cáo.

Chương III**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC BẾN KHÁCH NGANG SÔNG****Điều 29. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải**

1. Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về lĩnh vực giao thông vận tải đường thủy có liên quan, về điều kiện hoạt động, kinh doanh vận tải hành khách, hàng hóa, phương tiện đi cùng tại các bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh.

2. Cấp giấy phép hoạt động bến khách ngang sông cho người trúng đấu giá theo quy định của pháp luật.

3. Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định về hoạt động, kinh doanh vận tải hành khách, hàng hóa, phương tiện đi cùng tại các bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh.

Điều 30. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt giá khởi điểm trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

2. Kiểm tra, thanh tra công tác tổ chức đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông theo định kỳ và đột xuất khi cần thiết.

Điều 31. Trách nhiệm của Cục Thuế tỉnh

Cục thuế tỉnh chịu trách nhiệm hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kinh doanh khai thác các bến khách ngang sông thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật.

Điều 32. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Đối với các bến khách ngang sông nằm trên tuyến ranh giới giữa hai huyện, Ủy ban nhân dân hai huyện cần bàn bạc thống nhất quản lý và tổ chức đấu giá khai thác bến khách ngang sông.

2. Quyết định giá dịch vụ sử dụng đò tùy theo cự ly của từng bến khách ngang sông nhưng phải đảm bảo theo nguyên tắc nếu cùng một dòng sông (hoặc kênh) thì giá dịch vụ sử dụng của từng bến khách ngang sông không được chênh lệch quá 10% và đảm bảo theo khung giá quy định tại Quyết định số 91/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Quy định việc niêm yết công khai giá dịch vụ sử dụng đò của từng bến khách ngang sông và thực hiện đúng chế độ miễn thu giá dịch vụ sử dụng đò cho các đối tượng được quy định tại Quyết định số 91/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch, Chi Cục Thuế, Kho bạc Nhà nước cùng cấp và các đơn vị có liên quan hướng dẫn người trúng đấu giá nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác bến khách ngang sông vào ngân sách cấp xã nơi có bến khách ngang sông đấu giá và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế theo quy định của pháp luật.

Điều 33. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có bến khách ngang sông đấu giá

1. Ký hợp đồng khai thác bến khách ngang sông với người trúng đấu giá.
2. Tạo điều kiện cho người trúng đấu giá tổ chức khai thác bến khách ngang sông thuận tiện, bảo đảm an toàn, trật tự trong khu vực bến khách ngang sông.
3. Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm về quyền sử dụng đất nơi có bến khách ngang sông.

Điều 34. Trường hợp hủy hợp đồng khai thác bến khách ngang sông

1. Người trúng đấu giá quyền khai thác các bến khách ngang sông bị hủy hợp đồng trong các trường hợp sau đây:

a) Vi phạm nghiêm trọng các quy định về đảm bảo điều kiện an toàn vận chuyển hành khách, hàng hóa, phương tiện qua sông.

b) Tự ý nâng mức thu giá dịch vụ sử dụng đò.

c) Vi phạm các điều khoản đã ký kết trong hợp đồng.

2. Hủy hợp đồng trong trường hợp do yếu tố khách quan, bất khả kháng:

a) Do sự biến động dòng chảy hoặc các yếu tố tự nhiên khác dẫn tới không đảm bảo điều kiện an toàn.

b) Do quy hoạch giao thông hoặc quy hoạch xây dựng không cho phép tồn tại bến khách ngang sông tại vị trí có bến khách ngang sông đang khai thác.

Điều 35. Xử lý trường hợp hủy hợp đồng khai thác bến khách ngang sông

1. Trường hợp hủy hợp đồng theo khoản 1 Điều 34 của Quy định này thì Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức đấu giá lại cho các cá nhân, tổ chức khác. Người đã bị hủy hợp đồng nói trên không được tham gia đấu giá lại.

2. Trường hợp hủy hợp đồng theo khoản 2 Điều 34 của Quy định này thì chính quyền địa phương xem xét, tính toán các biện pháp hỗ trợ người trúng đấu giá khai thác cho phù hợp. Nếu có khó khăn báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

Điều 36. Trường hợp khác

1. Trong thời gian thực hiện hợp đồng khai thác bến khách ngang sông, người trúng đấu giá có quyền đề nghị với Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc tăng mức thu giá dịch vụ sử dụng đò trong trường hợp giá cả thị trường về tiền công lao động, nhiên liệu biến động tăng từ 20% trở lên so với thời điểm duyệt mức thu ban đầu nhưng phải đảm bảo trong khung giá quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trong trường hợp đặc biệt người trúng đấu giá có quyền đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét cho chuyển nhượng quyền khai thác bến khách ngang sông và phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về thuế, phí và lệ phí theo quy định./.